TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 15/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Thẩm phán: Nguyễn Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng
Bà Nguyễn Thị Hồng Vân
Ông Dương Thanh Bình

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Bùi Thanh Việt – Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Phương Trà – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Từ Minh H, sinh năm: 1998 tại Bình Định; nơi cư trú: X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông: P, sinh năm 1978 và bà Q, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/4/2022 đến nay. (Có mặt).

Người bào chữa:

Người bào chữa cho bị cáo: Ông T – Luật sư Công ty Luật TNHH Một Thành Viên SN thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định. (Có mặt).

Bị hại:

1. X, sinh năm: 1974. (Vắng mặt).

Trú tại: H, p. I, Tp. K, tỉnh Bình Định

2. Y, sinh năm: 1994. (Vắng mặt).

Trú tại: P, phường Q, thành phố K, Bình Định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. R, sinh năm: 1990. (Vắng mặt).

Trú tại: A, p. B, thị xã C, tỉnh Bình Định

2. T, sinh năm: 1987. (Vắng mặt).

Trú tại: N, thành phố K, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ Minh H thuê xe ô tô, rồi đặt làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thuê được tên bị cáo rồi cầm cố cho người khác nhằm chiếm đoạt tài sản. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19h00 phút ngày 02/01/2022, Từ Minh H đến gặp anh X nói dối cần thuê xe để chạy dịch vụ, anh X đồng ý cho H thuê xe ô tô Mitsubishi Attrage, biển số 77A-115.37, thời hạn thuê xe là 01 tháng, với giá là 15.000.000 đồng. Sau khi nhận được xe, H lên mạng Internet đặt làm giả 01 Chứng nhận đăng ký của xe ô tô 77A-115.37, ghi tên chủ xe là Từ Minh H, với giá 2.000.000 đồng. Ngày 07/02/2022, H đem xe ô tô 77A-115.37 và Chứng nhận đăng ký xe giả đến tiệm cầm đồ "HT 2" do anh R làm chủ cầm cố lấy 160.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 11^{h}00' ngày 08/01/2022, Từ Minh H gặp anh Y thuê xe ô tô hiệu Honda City, biển số 77A-156.44, giá 20.000.000 đồng/tháng. Sau khi nhận được xe, H lên mạng Internet đặt làm giả 01 Chứng nhận đăng ký của xe ô tô Honda City, biển số 77A-156.44, ghi tên chủ xe là Từ Minh H, với giá 2.000.000đồng. Ngày 12/01/2022, H đem xe ô tô 77A-156.44 và Chứng nhận đăng ký xe giả đến tiệm cầm đồ "HT 2" do anh R làm chủ, cầm cố lấy 300.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 26/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố K kết luận xe ô tô 77A-115.37 có trị giá là 285.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố K kết luận xe ô tô 77A-156.44 có trị giá là 520.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 105/KL-KTHS ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: 02 (hai) Chứng nhận đăng ký xe ô tô mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 là Chứng nhận đăng ký xe ô tô giả.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS-P2 ngày 13/09/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Từ Minh H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội: Đề nghị căn cứ vào: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Từ Minh H từ 07 đến 08 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và từ 03 đến 04 năm tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là từ 10 năm tù đến 12 năm tù.

2. Về dân sự: Gia đình bị cáo H đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho các bị hại nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả là tài liệu không còn giá trị sử dụng được lưu trong hồ sơ vụ án. Nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Từ Minh H trình bày bào chữa:

Thống nhất về tội danh như Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H: Bị cáo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho các bị hại và được các bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt phù hợp.

Bị cáo không bổ sung bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Từ Minh H có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác nên đã có hành vi thuê xe ô tô của anh X và anh Y rồi đặt làm giả 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên bị cáo và đem cầm cố cho anh R để lấy 460.000.000đ. Trị giá 02 xe ô tô bị cáo chiếm đoạt được định giá là 805.000.000đ.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Từ Minh H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi do Từ Minh H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, nên cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội thời gian dài, tương xứng với tính chất nguy hiểm do hành vi bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Bị cáo Từ Minh H có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho các bị hại và được các bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về bồi thường thiệt hại: 02 xe ô tô đã được thu hồi trả lại cho anh X và Y, bị cáo cũng đã trả tiền thuê xe ô tô cho anh X 30.000.000 đồng; anh Quốc 60.000.000 đồng, hai anh không yêu cầu gì khác nên HĐXX không xét. Bị cáo Từ Minh H đã bồi thường cho anh R 500.000.000đ, anh Tài không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 027406; tên chủ xe: Từ Minh H, sinh năm 1998, địa chỉ: TT. Y, Z, Bình Định, biển số đăng ký 77A-115.37 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Định cấp, người ký là Thượng tá Q.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 0152785, biển đăng ký 77A-115.37 cấp ngày 09/11/2021 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 77-04D Bình Định Chi nhánh công ty cổ phần MB cấp, người ký là giám đốc Z.

- 01 (một) Giấy cầm đồ, cầm xe ô tô 77A-115.37 có chữ ký và họ tên Từ Minh H ghi bên người cầm, thế.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037154 mang tên chủ xe Từ Minh H; sinh năm 1998, địa chỉ: TT. Y, Z, Bình Định, biển số đăng ký 77A-156.44 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 06/02/2019, người ký là Thượng tá Q.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số EA 0348489.

- 01 (một) Giấy cầm đồ lập ngày 12/01/2022.

Đây là tang vật của vụ án và là các giấy tờ giả, không được phép lưu hành, không có giá trị sử dụng nên lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số CI22C20036458.

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Từ Minh H số 215339713.

- 01 (một) Căn cước công dân số 052098000644 mang tên Từ Minh H.

Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Từ Minh H phạm các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Căn cứ vào: Điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Từ Minh H 10 (Mười) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 13 (Mười ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29.4.2022.

2. *Việc xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Lưu vào hồ sơ vụ án:

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 027406; tên chủ xe: Từ Minh H - sinh năm 1998, địa chỉ: TT. Y, Z, Bình Định, biển số đăng ký 77A-115.37 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Định cấp, người ký là Thượng tá Q.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 0152785, biển đăng ký 77A-115.37 cấp ngày 09/11/2021 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 77-04D Bình Định Chi nhánh công ty cổ phầm MB cấp, người ký là giám đốc Z.

- 01 (một) Giấy cầm đồ, cầm xe ô tô 77A-115.37 có chữ ký và họ tên Từ Minh H ghi bên người cầm, thế.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037154 mang tên chủ xe Từ Minh H; sinh năm 1998, địa chỉ: TT. Y, Z, Bình Định, biển số đăng ký 77A-156.44 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 06/02/2019, người ký là Thượng tá Q.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số EA 0348489.

- 01 (một) Giấy cầm đồ lập ngày 12/01/2022.

Trả lại cho bị cáo Từ Minh H:

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số CI22C20036458.

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Từ Minh H số 215339713.

- 01 (một) Căn cước công dân số 052098000644 mang tên Từ Minh H

3. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Từ Minh H phải chịu 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của BLDS (2015) tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Bình